

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VÂN ĐỒN
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 44/2023/HS-ST
Ngày 07/11/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VÂN ĐỒN, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Phạm Thanh Hoàng.

Các Hội thẩm nhân dân: bà Nguyễn Thị Hòa, bà Hoàng Thị Ngọc Lan.

- Thư ký phiên tòa: bà Tăng Thị Thủy - Thư ký tòa án nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Quang Lương - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2023, tại Tòa án nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 40/2023/TLST-HS ngày 18 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2023/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: **LÊ ĐỨC T**; tên gọi khác: không; sinh ngày 19/9/1990, tại huyện Tiên Yên, tỉnh Quảng Ninh;

Nơi thường trú: thôn T, xã Đ, huyện T, tỉnh Quảng Ninh; chỗ ở hiện tại: 22/100 đường Ngô Quyền, phường M, quận N, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Đạo Tú và bà Bùi Thị Soét; vợ: Ngô Thị Mỹ Lệ; **con: không có**; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân: ngày 26/9/2008, bị Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 05 năm 06 tháng tù về tội “Cướp tài sản”. Chấp hành xong bản án ngày 31/8/2011.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 02/6/2023, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh. Có mặt.

- Người làm chứng: chị Nguyễn Thị Hằng, anh Lê Hồng Hạnh (đều vắng mặt);

- Người chứng kiến: anh Châu Văn Huân, chị Lê Thị Thanh (vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ ngày 02/6/2023, tại khu 8, thị trấn Cái Rồng, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh, Công an huyện Vân Đồn bắt quả tang Lê Đức T có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy, mục đích để bán cho Nguyễn Thị Hằng (sinh năm 1985, nơi thường trú: thôn Đông Thịnh, xã Đông Xá, huyện Vân Đồn; nơi ở: khu 8, thị trấn Cái Rồng, huyện Vân Đồn). Vật chứng thu giữ của T, gồm: Trong túi quần bên trái 01 gói giấy, bên trong có 08 túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng; 01 điện thoại di động Realme gắn SIM số 0936.829.658.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của LÊ ĐỨC T: Không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại bản kết luận giám định số 725/KL-KTHS ngày 08/6/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: Chất tinh thể màu trắng trong 08 túi nilon thu giữ của Lê Đức T là ma túy; Loại: Methamphetamine; Khối lượng M1: 0,22 gam; M2: 0,211 gam; M3: 0,226 gam; M4: 0,228 gam; M5: 0,224 gam; M6: 0,134 gam; M7: 0,132 gam; M8: 0,113 gam. (Tổng khối lượng: 1,488 gam).

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Lê Đức T khai: T có quen biết từ trước với Nguyễn Thị Hằng và Lê Hồng Hạnh (sinh năm 2001, trú tại: khu 8, thị trấn Cái Ròng, huyện Vân Đồn). Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 01/6/2023, Hằng gọi điện thoại cho T hỏi mua 3.000.000 đồng ma túy đá và nói sẽ chuyển khoản tiền sau cho T, thì T đồng ý. Khoảng 21 giờ cùng ngày, T đến khu vực cầu Niệm, phường Quán Trữ, quận Kiến An, thành phố Hải Phòng, gặp và mua của 01 người phụ nữ (không rõ lai lịch) 08 túi ma túy đá được bọc trong 01 gói giấy, với giá 3.000.000 đồng, rồi cất giấu trong người. Đến sáng ngày 02/6/2023, T một mình đi xe khách từ thành phố Hải Phòng về huyện Vân Đồn và mang theo số ma túy trên để giao cho Hằng. Khoảng 10 giờ 30 phút cùng ngày, khi T đến huyện Vân Đồn thì xuống xe khách và đi bộ đến gần nhà Hằng thì bị Công an huyện Vân Đồn bắt quả tang. T khai thêm: Từ ngày 27/5/2023 đến ngày 01/6/2023, T đã 06 lần bán ma túy cho Hằng, mỗi lần từ 04 đến 06 túi ma túy, với giá từ 2.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng. Các lần giao dịch mua bán ma túy thì Hằng đều liên lạc, chuyển khoản tiền cho T vào ngày hôm trước và T đến phòng trọ của Hằng giao ma túy vào ngày hôm sau. Ngoài ra: Vào một ngày đầu tháng 5/2023, T đã bán cho Hạnh 01 túi ma túy với giá 500.000 đồng, tại khu 8, thị trấn Cái Ròng, huyện Vân Đồn. Đến ngày 26/5/2023, T tiếp tục bán cho Hạnh 01 túi ma túy với giá 270.000 đồng, tại phòng trọ của Hằng. Nguồn gốc số ma túy bán cho Hằng và Hạnh do T mua của người phụ nữ không rõ lai lịch trên.

Người làm chứng Nguyễn Thị Hằng và Lê Hồng Hạnh đều vắng mặt tại phiên Tòa nhưng trong quá trình điều tra có lời khai tại hồ sơ khai phù hợp lời khai của bị cáo T thể hiện: việc T đã nhiều lần bán ma túy cho Hằng và Hạnh, để Hằng và Hạnh sử dụng. Hằng khai thêm: Hằng đã 05 lần mua ma túy của T với giá 2.000.000đ/01 lần được 04 túi ma túy/01 lần. Ngoài ra ngày 28/5/2023, sau khi mua được 06 túi ma túy của T với giá 3.000.000đ thì Hằng đã bán lại 01 túi ma túy cho Lê Văn Thế (sinh năm 1993, trú tại khu 5, thị trấn Cái Ròng, huyện Vân Đồn) và một mình sử dụng hết số ma túy còn lại.

Người chứng kiến là anh Châu Văn Huân và chị Lê Thị Thanh đều vắng mặt tại phiên Tòa có lời khai tại hồ sơ: được chứng kiến việc cơ quan Công an kiểm tra, phát hiện bắt quả tang bị cáo Lê Đức T tàng trữ ma túy trong người. Sau đó được chứng kiến việc lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo và thu giữ vật chứng theo quy định.

Cáo trạng số 40/CT-VKSVD ngày 18/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn truy tố bị cáo Lê Đức T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo Lê Đức T từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo;

về vật chứng: Áp dụng điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy 1,08 gam ma túy Methamphetamine hoàn lại sau giám định và **01 sim điện thoại gắn trong điện thoại di động nhãn hiệu Realme thu giữ của bị cáo**; tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Realme; truy thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 13.770.000 đồng của bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Đức T thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội, bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo ở mức thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: **tại phiên tòa bị cáo Lê Đức T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra**, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 02/6/2023, các Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, bản ảnh vật chứng, biên bản khám xét và phù hợp với Bản kết luận giám định số 725/KL-KTHS ngày 08/6/2023, của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Ninh; đồng thời còn phù hợp với lời khai của những người làm chứng và người chứng kiến cùng các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, từ đó có đủ cơ sở kết luận: Đầu tháng 5/2023 và ngày 26/5/2023, tại khu 8, thị trấn Cái Ròng, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh, Lê Đức T đã 02 lần bán trái phép chất ma túy cho Lê Hồng Hạnh, mỗi lần 01 túi ma túy với giá từ 270.000 đồng đến 500.000 đồng. Sau đó, từ ngày 27/5/2023 đến ngày 01/6/2023, tại phòng trọ của Nguyễn Thị Hằng ở khu 8, thị trấn Cái Ròng, huyện Vân Đồn, T đã 06 lần bán trái phép chất ma túy cho Hằng, mỗi lần từ 04 đến 06 túi ma túy, với giá từ 2.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng. Đến 11 giờ ngày 02/6/2023, tại khu 8, thị trấn Cái Ròng, huyện Vân Đồn, T có hành vi cất giấu trái phép 1,488 gam chất ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để bán cho Hằng.

Bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi do lỗi cố ý, xâm phạm đến chính sách của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Bị cáo đã 08 lần bán ma túy cho người khác để thu lợi bất chính, hành vi của bị cáo thuộc tình tiết định khung “Phạm tội 02 lần trở lên”. Do đó hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự. Như vậy, các chứng cứ buộc tội của Đại diện Viện kiểm sát phù hợp các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi đã thực hiện như nội dung bản cáo trạng số 40/CT-VKSVĐ ngày 18/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh

truy tố đối với bị cáo, nên quan điểm truy tố và luận tội của Đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ pháp lý.

[3]. Về tính chất, mức độ thực hiện tội phạm: hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vì ma túy là chất gây nghiện độc hại, làm cho người nghiện ma túy không còn khả năng làm chủ bản thân, lệ thuộc ma túy về mặt thể chất, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự, an ninh xã hội ở địa phương. Đây còn là nguyên nhân gây nên các loại tội phạm khác, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Mặc dù nhận thức rõ tác hại của ma túy, nhưng do không chịu tu dưỡng bản thân, bị cáo đã 01 lần bị kết án không lấy đó làm bài học cho bản thân thiếu ý thức chấp hành pháp luật bị cáo đã bất chấp nhằm thỏa mãn nhu cầu của bản thân và vụ lợi thực hiện hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy”. Do đó cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự khi áp dụng hình phạt cho bị cáo.

[5]. Sau khi xem xét, đánh giá tính chất của vụ án, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong vụ án, Hội đồng xét xử thấy cần thiết ấn định mức hình phạt tương xứng đối với bị cáo ở trong khung đã truy tố và cách ly ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[6]. Về hình phạt bổ sung: xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, không có khả năng thi hành, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7]. Về vật chứng vụ án: 1,08 gam ma túy Methamphetamine hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì niêm phong số 725/KL-KTHS là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; **01 (một) sim điện thoại gắn trong điện thoại di động thu của bị cáo dùng vào việc mua bán ma túy, cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định của pháp luật;** 01 (một) điện thoại Realme màu xanh ánh tím (điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng) bị cáo sử dụng vào việc mua bán trái phép **chất ma túy là phương tiện** dùng vào việc phạm tội cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước. Đối với số tiền 13.770.000 đồng mà bị cáo Lê Đức Tcó được từ việc bán ma túy cho Nguyễn Thị Hằng và Lê Hồng Hạnh là tiền do phạm tội mà có cần truy thu nộp vào ngân sách nhà nước.

[8]. Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Quyền kháng cáo: bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10]. Liên quan trong vụ án: Đối với Nguyễn Thị Hằng, Lê Văn Thế đã bị khởi tố, điều tra ở vụ án “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, theo Quyết định khởi tố vụ án hình sự số 27 ngày 08/6/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Vân Đồn, nên không đề cập xử lý **trong vụ án này**. Đối với Lê Hồng Hạnh có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, Công an huyện Vân Đồn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Hạnh. Đối với người phụ nữ theo Lê Đức Tkhai đã bán ma

túy cho T, quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có cơ sở xử lý. Hội đồng xét xử không xét.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: bị cáo Lê Đức T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: bị cáo Lê Đức T 08 (Tám) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt ngày 02/6/2023.

Về vật chứng: căn cứ điểm a, b, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 1,08 gam **ma túy** Methamphetamine hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì niêm phong số 725/KL-KTHS; **01 sim điện thoại gắn trong điện thoại Realme thu của bị cáo.**

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại Realme màu xanh ánh tím (điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng).

- Truy thu nộp vào ngân sách nhà nước: Số tiền 13.770.000đ (mười ba triệu bảy trăm bảy mươi nghìn đồng) của bị cáo LÊ Đức T.

(*Tình trạng các vật chứng trên theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 02/BB-CCTHADS ngày 18/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh*).

Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: bị cáo Lê Đức T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: căn cứ khoản 1 Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. **Bị cáo có mặt tại phiên Tòa, có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Vân Đồn;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan CSĐT- Công an huyện Vân Đồn;
- Cơ quan THAHS - Công an huyện Vân Đồn;
- Nhà tạm giữ Công an huyện Vân Đồn;
- Chi cục THADS huyện Vân Đồn;
- Lưu hồ sơ; lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thanh Hoàng